

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN
Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày 29/02/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Đình Đường
2. Ông Nông Văn Quân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Sỹ Cách - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Biên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 02 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/HSST, ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Triệu Văn A sinh ngày 10/01/1979; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 01/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Văn S (đã chết) và bà Lương Thị K; Có vợ là Triệu Thị T (đã chết) và 03 con; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/12/2021, bị Công an huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, mức tiền phạt 1.500.000đ, đã chấp hành xong ngày 07/12/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/10/2023 đến ngày 14/10/2023 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 06/10/2023, tại khu vực tổ B, phường P, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang đối với Triệu Văn A về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Phát hiện và thu giữ tại túi quần sau bên phải chiếc quần của Triệu Văn A đang mặc 01 (một) gói được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục lẫn bột nghi là ma túy loại heroine (được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1). Ngoài ra, còn tạm giữ của Triệu Văn A 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO biên kiểm soát 97AA-042... cùng chìa khóa xe đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất màu trắng dạng cục lẫn bột trong phong bì ký hiệu A1 thu giữ của Triệu Văn A, xác định tổng khối lượng là 0,267 gam (không phải hai sáu bảy gam). Sau khi cân xác định khối lượng, toàn bộ số chất màu trắng dạng cục lẫn bột nói trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định; vỏ phong bì ký hiệu A1 cùng giấy gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu B2 bảo quản theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 319/KL-KTHS ngày 13/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục lẫn bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,267g (không phải hai sáu bảy gam). Sau giám định, mẫu chất còn lại cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T180 hoàn trả lại Cơ quan điều tra.

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Văn A khai nhận: Toàn bộ số chất màu trắng dạng cục lẫn bột bị thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại heroine của A tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Về nguồn gốc số ma túy, A khai nhận: Bản thân A là người nghiện ma túy, trong ngày 04/10/2023, A mượn chiếc xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO màu xanh, biển kiểm soát 97AA-042... của chị Nông Thị Hoài L, sinh năm 2006, trú tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn và bảo với chị L là đi xuống thành phố Bắc Kạn để giải quyết công việc, chị L đồng ý. Khoảng 14 giờ 30, ngày 06/10/2023, A điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 97AA-042... đi từ nhà riêng tại tổ A, phường P, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đến khu vực phường Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để mua ma túy loại heroine về sử dụng. Khi đi đến khu vực đầu cầu Huyền Tụng, thuộc phường Huyền Tụng, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, A gặp một người đàn ông lạ mặt, không rõ lai lịch, địa chỉ. A hỏi người đàn ông này có ma túy loại heroine bán không thì người này nói là có. Sau đó, A đưa cho người đàn ông này số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), người đàn ông này cầm tiền rồi đưa cho A 01 (một) gói ma túy, loại heroine. Sau khi mua được ma túy, A cất giấu ma túy tại túi quần phía sau bên phải rồi điều khiển xe gắn máy đi về nhà để sử dụng ma túy. Khi A đang trên đường về nhà tại khu vực tổ B, phường P, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Lời khai nêu trên của Triệu Văn A phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSTP ngày 02/02/2024 của VKSND thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Triệu Văn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

*Tuyên bố bị cáo Triệu Văn A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Văn A từ 15 (mười năm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T180; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2.

*Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhưng không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 06/10/2023, tại khu vực tổ B, phường P, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Triệu Văn A có hành vi tàng trữ trái phép 0,267 (không phân hai sáu bảy) gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi nêu trên của Triệu Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Heroine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Cáo trạng số 08/CT-VKSTP ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an - xã hội của địa phương. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo. Xét bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện, mà lại lao vào con đường nghiện chất ma túy; nên khi xem xét lượng hình cần phải có một hình phạt thỏa đáng tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo đã có thời gian bị tạm giữ nên được tính vào thời gian thụ hình cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Triệu Văn A ngày 06/10/2023, tại khu vực đầu cầu Huyện Tụng, thuộc phường Huyện Tụng, thành phố Bắc Kạn, do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T180 và 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2. Tất cả đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe gắn máy nhãn hiệu ESPERO biển kiểm soát 97AA-042... cùng chìa khóa xe, qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị V (sinh năm 1980, trú tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, là mẹ của chị Nông Thị Hoài L). Ngày 04/10/2023, Triệu Văn A mượn chiếc xe nói trên với chị L, sau đó đến ngày 06/10/2023 A sử dụng xe để đi mua ma túy thì chị L và bà V đều không biết, do đó Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà V là đúng quy định.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy và không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

*Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn A 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình (được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 06/10/2023 đến ngày 14/10/2023).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T180; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/02/2024 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Buộc bị cáo Triệu Văn A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn
(Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Tư